

Bản án số: 174/2023/HS-ST

Ngày 24-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Văn Lý

Bà Trương Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Nhường-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*

Bà Đoàn Thị Thanh-Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 745/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Tiêu Lập D**; tên gọi khác: Không có;

Sinh ngày 03/6/2002 tại: Q, Trung Quốc.

Nơi thường trú: Tổ T, thôn T, trấn K, huyện Ú, tỉnh Quý Châu, Trung Quốc; nơi ở hiện tại: Tòa 2, tầng 3, nhà số A, khu T, huyện Ú, tỉnh Quý Châu, Trung Quốc; quốc tịch: Trung Quốc; giới tính: Nam; dân tộc: Miêu; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Tiêu Hạch B và bà Hà Thiên B1; có vợ: Quan Yên và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2023 đến nay. (Có mặt).

2. **Lý X**; tên gọi khác: Không có;

Sinh ngày 27/12/1997 tại: Q, Trung Quốc.

Nơi thường trú: Số E, tầng 1, tòa 35, khu N, trấn B, huyện H, tỉnh Quý Châu, Trung Quốc; nơi ở hiện tại: Số E, tầng 1, tòa 35, khu N, trấn B, huyện H, tỉnh Quý Châu, Trung Quốc; quốc tịch: Trung Quốc; giới tính: Nam; dân tộc: Hán; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lý Quốc Q và bà Vương D1; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2023 đến nay. (có mặt).

* *Người bị hại:*

1. Nông Toàn T, sinh ngày 12/02/2007; địa chỉ: Tổ A, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, (có mặt).

2. Tăng Thúy H, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ A, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, (vắng mặt).

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại Nông Toàn T:* Ông Nông Xuân T1, trú tại: Xóm Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng; (vắng mặt).

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1972; trú tại: Tổ A, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

* *Người phiên dịch tiếng Trung Quốc:* Ông Đàm Văn N1; địa chỉ: Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh C; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng tiếp nhận đơn trình báo của chị Tăng Thúy H (Sinh năm: 1997; trú tại: Tổ A, phường S, thành phố C) về việc chị H bị mất trộm 01 xe máy Honda Lead, màu nâu, biển kiểm soát 11X1 – 060.22 tại trước cửa quán T2 thuộc phường S, thành phố C và đơn trình báo của anh Nông Toàn T (Sinh năm: 2007; trú tại: Tổ A, phường N, thành phố C) bị mất trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng tại quán K thuộc phường Đ, thành phố C vào rạng sáng ngày 12/7/2023.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã tiến hành xác minh xác định được đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên là Tiêu Lập D (Sinh năm 2002; trú tại: Tòa B, tầng C, nhà số A, khu T, huyện Ú, tỉnh Quý Châu, Trung Quốc) và Lý X (Sinh năm 1997; trú tại: Số E, tầng A, tòa 35, khu N, trấn B, huyện H, tỉnh Quý Châu, Trung Quốc).

Quá trình điều tra đủ căn cứ khẳng định: Ngày 07/7/2023 một nhóm 04 người quốc tịch Trung Quốc gồm: Tiêu Lập D, L, Ngô Đức H1 (sinh năm 2006; trú tại: tổ T, thôn Đ, trấn T, huyện T, tỉnh Quý Châu, Trung Quốc và Trần Vỹ C (Sinh năm 1992; trú tại: Số B T, thôn N, trấn N, huyện B, tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc) vượt biên trái phép từ Trung Quốc vào Việt Nam, bị Đoàn biên phòng N2, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt giữ. Sau đó các đối tượng được bàn giao cho Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh C xử lý theo quy định, các đối tượng được đưa đến ở tập trung tại Trung tâm huấn luyện Công an tỉnh C.

Rạng sáng ngày 12/7/2023, Tiêu Lập D và Lý X bỏ trốn khỏi khu lưu trú bằng lối cửa sổ, mục đích để tìm đường về Trung Quốc. Do không biết đường đi lại nên D và X đi theo đường lớn, cả hai đi lòng vòng khoảng hơn 01 giờ đồng hồ.

Đến khoảng 01 giờ 50 phút ngày 12/7/2023, D và X đi đến trước cửa quán K thuộc tổ A, phường Đ, thành phố C, thấy quán vẫn mở cửa và không có người, cả hai đi vào trong quán đến quầy lễ tân của quán thì thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng đang cắm sạc đặt trên bàn lễ tân. D đi đến rút dây sạc lấy điện thoại, X đứng cạnh D và không nói gì, sau đó cả hai đi ra khỏi quán, D bật điện thoại lên, do điện thoại có mật khẩu khóa màn hình, D không mở được, D nói với X “điện thoại có mật khẩu, không dùng được”, D đưa điện thoại cho X, X cầm điện thoại biết có mật khẩu không mở được nên vứt chiếc điện thoại vào bụi cây gần đường. Sau đó cả hai tiếp tục đi bộ theo đường lớn, đến 03 giờ 25 phút cùng ngày, X và D đi đến trước cửa nhà hàng T3 thuộc tổ A, phường S, thành phố C thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 11X1-060.22 dựng trên vỉa hè trước cửa quán, không thấy ai trông giữ, D đi đến ngồi lên xe mô tô trên, quan sát đề phòng bị phát hiện. X cũng đi đến đứng cạnh D, khi thấy an toàn, D ngồi trên xe mô tô cầm lái điều chỉnh hướng, X đẩy đằng sau xe và cùng D cho xe đến một ngõ nhỏ cách đó khoảng 100 mét và dừng xe cạnh đường. X dùng đá để đập mặt của xe, làm mặt nạ xe bị nứt nhưng chưa lộ ra động cơ, sau đó X dùng tay để cây, làm mặt nạ xe bung ra, gãy toàn bộ chốt hãm, D trực tiếp kéo dây điện phía đầu xe ra, D nói Xán nói dây để D nổ máy, rồi D nhấn nút đề xe mô tô đồng thời Xán đầu nối dây điện nhưng xe không nổ máy được, D và X bỏ lại xe mô tô. Sau đó, cả hai tiếp tục đi theo đường lớn đến xã C, thành phố C thì bị người dân phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên đã thông báo cho Cơ quan Công an khoảng 09 giờ ngày 12/7/2023 thì D và X bị Cơ quan Công an bắt giữ và đưa về trụ sở để làm việc.

Ngày 13/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 113 đối với vật chứng của vụ án. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46 ngày 18/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố C, tỉnh Cao Bằng kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, vỏ màu vàng, mua và sử dụng từ năm 2022 có giá trị còn lại là 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn nâu-đen, biển kiểm soát 11X1-060.22, đăng ký lần đầu ngày 11/9/2013 có giá trị còn lại là 7.600.000đ (Bảy triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản là 9.900.000đ (Chín triệu chín trăm nghìn đồng).

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 11X1-060.22 là vật chứng vụ án. Xét thấy các tài sản trên đã được định giá, việc trả lại tài sản không làm ảnh hưởng quá trình giải quyết vụ án nên ngày 15, 16/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKSCB-P1, ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Tiêu Lập D và Lý X về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tiêu Lập D và Lý X thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng hành vi phạm tội .

Bị hại Nông Toàn T khai: Bị hại bị mất 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, đang cầm sạc đặt trên bàn lễ tân, sau khi mất điện thoại đã trích ca mê xem có hai người vào trộm, đúng là hai bị cáo tại tòa hôm nay đã trộm điện thoại của bị hại. Chiếc điện thoại của bị hại cơ quan điều tra Công an tỉnh đã trả lại, bị hại không yêu cầu gì thêm.

Kết thúc phần xét hỏi , đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Tiêu Lập D từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lý X từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

01 xe máy Honda Lead, màu nâu, biển kiểm soát 11X1-060.22 Cơ quan điều tra Công an tỉnh C đã trả cho chủ sở hữu là bà Hoàng Thị N.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng Cơ quan điều tra công an tỉnh đã trả chủ sở hữu anh Nông Toàn T.

Bị cáo Tiêu Lập D và Lý X không có ý kiến gì về phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Trong lời nói sau cùng cả hai bị cáo thấy có lỗi và rất ân hận về hành vi phạm tội. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Tiêu Lập D, bị cáo Lý X và những người tham gia tố tụng khác không có

người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Bị cáo Tiêu Lập D và Lý X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 12/7/2023, D và X đi đến quán K thuộc tổ A, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao bằng trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng đang cắm sạc đặt trên bàn lễ tân. Do điện thoại có mật khẩu khóa màn hình, D không mở được, D nói với X “điện thoại có mật khẩu, không dùng được”, D đưa điện thoại cho X, X cầm điện thoại biết có mật khẩu không mở được nên vứt chiếc điện thoại vào bụi cây gần đường.

Khoảng 03 giờ 25 phút cùng ngày, X và D đi đến trước cửa nhà hàng T3 thuộc tổ A, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 11X1-060.22 dựng trên vỉa hè trước cửa quán, D và X cho xe đến một ngõ nhỏ cách đó khoảng 100 mét và dừng xe cạnh đường. X dùng đá để đập mặt của xe, làm mặt nạ xe bị nứt nhưng chưa lộ ra động cơ, sau đó X dùng tay để cạy, làm mặt nạ xe bung ra, D nói X nối dây để D nổ máy, rồi D nhấn nút đề xe mô tô đồng thời X ấn đầu nối dây điện nhưng xe không nổ máy được, D và X bỏ lại xe mô tô.

Ngày 13/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 113 đối với vật chứng của vụ án. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46 ngày 18/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C, tỉnh Cao Bằng kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, vỏ màu vàng, mua và sử dụng từ năm 2022 có giá trị còn lại là 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn nâu-đen, biển kiểm soát 11X1-060.22, đăng ký lần đầu ngày 11/9/2013 có giá trị còn lại là 7.600.000đ (Bảy triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản là 9.900.000đ (Chín triệu chín trăm nghìn đồng).

Hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền quyền lý tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Trong vụ án này vai trò của các bị cáo đều cùng thực hiện hành vi phạm tội tích cực như nhau. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được

trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Việc truy tố, xét xử các bị cáo là cần thiết và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân: Cả 2 bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Cả hai bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự..

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt chính:

Căn cứ vào nhân thân người phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt do kiểm sát viên đề nghị với hành vi phạm tội của bị cáo, có căn cứ pháp luật.

[5]. Hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

01 xe máy Honda Lead, màu nâu, biển kiểm soát 11X1 – 060.22 Cơ quan điều tra Công an tỉnh C đã trả cho chủ sở hữu là bà Hoàng Thị N.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng Cơ quan điều tra công an tỉnh đã trả chủ sở hữu anh Nông Toàn T. Các bị hại không yêu cầu gì thêm.

[7]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Tiêu Lập D và Lý X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về các vấn đề khác:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tiêu Lập D, Lý X phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tiêu Lập D 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 12/7/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lý X 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam là ngày 12/7/2023.

2. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tiêu Lập D và Lý X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ này nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- CQCSĐT Công an tỉnh CB (PC02);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB (PV06);
- P.CSTHAHS & HTTP (PC10);
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp CB;
- Cục THA dân sự tỉnh CB;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Dương Văn Sơn